TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BA ĐỒN** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 29/2018/QĐST-HNGĐ	*Ba Đồn, ngày 27 tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 47/2018/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 3 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Hữu A - Sinh năm 1984.

Địa chỉ: Khu phố 5, phường Đ, thị xã B, tỉnh Quảng Bình.

Bị đơn: Chị Lê Thị T - Sinh năm 1988.

Địa chỉ: Khu phố 5, phường Đ, thị xã B, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2018,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Hữu A và chị Lê Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Hai bên đương sự thống nhất quá trình chung sống có 02 con chung là Nguyễn Hữu D, sinh ngày 27/6/2008 và Nguyễn Thị Khánh V, sinh ngày 24/01/2011. Sau khi ly hôn, hai bên thỏa thuận giao con chung Nguyễn Hữu D cho anh Nguyễn Hữu A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giao con chung Nguyễn Thị Khánh V cho chị Lê Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Không ai phải có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

Bên không trực tiếp nuôi con chung có quyền và nghĩa vụ qua lại thăm nom, chăm sóc con mà không ai được cản trở.

- Về quan hệ tài sản chung: Hai bên thống nhất tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Hai bên thoả thuận anh Nguyễn Hữu A chịu trách nhiệm nộp 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền án phí ly hôn để sung công quỹ Nhà nước nhưng được trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ba Đồn theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002082, ngày 23 tháng 3 năm 2018. Anh A đã nộp đủ tiền án phí theo quy định và được nhận lại 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thị xã B;
- Chi cục THADS thị xã B;
- UBND xã N,
huyện T, tỉnh Thanh Hóa ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Diệu